

V/v thực hiện công bố thông tin  
của doanh nghiệp năm 2019

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước,

Thực hiện Nghị quyết số 96/NQ-HĐTV ngày 08/4/2020 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty về việc báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp, phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Tổng công ty Phát điện 1.

Tổng công ty Phát điện 1 kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và Tập đoàn Điện lực Việt Nam các nội dung công bố thông tin của Tổng công ty như các phụ lục đính kèm.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐTV (để b/c);
- KSV EVNGENCO1;
- Văn phòng và các Ban: TCNS, TH, TCKT;
- Lưu VT, KH.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thịnh**

**PHỤ LỤC I**  
**THÔNG BÁO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015*  
*của Chính phủ)*

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**  
**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

MST: 5701662152

**Kính gửi:**

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp

Tên giao dịch của doanh nghiệp: **TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 1**

Mã số doanh nghiệp: 5701662152

Địa chỉ liên lạc: Số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 66941234 Fax: 024 66941345 Email:

Website: <https://www.evngenco1.com.vn>

Sau đây chứng nhận: Ông Nguyễn Hữu Thịnh

Điện thoại liên hệ: 0913272915

Email: thinnh@evngenco1.com

Chức vụ tại doanh nghiệp: Tổng Giám đốc

Là người đại diện theo pháp luật của (Tên Doanh nghiệp) được giao thực hiện công bố thông tin của Tổng công ty Phát điện 1.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thịnh**

## **PHỤ LỤC II**

### **THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

Tổng công ty Phát điện 1 được thành lập theo Quyết định số 3023/QĐ-BCT ngày 01/6/2012 của Bộ Công thương trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Uông Bí; các Công ty phát điện hạch toán phụ thuộc, các Ban quản lý dự án nguồn điện và tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại một số Công ty phát điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

#### **Tên gọi tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 1**

- Địa chỉ: Số 11, phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Tổng Công ty Phát điện 1- EVNGENCO1 đã chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 1/1/2013 bao gồm 09 đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ, 01 Công ty con do Công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và 04 công ty liên kết do Công ty mẹ nắm giữ dưới 50 % vốn điều lệ.

- Đến ngày 31/12/2019, Tổng công ty Phát điện 1 bao gồm 10 đơn vị hạch toán phụ thuộc công ty mẹ, 01 công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và 05 công ty liên kết do Công ty mẹ nắm giữ dưới 50 % vốn điều lệ, trong đó là:

+ Các đơn vị hạch toán phụ thuộc gồm: Công ty Thủy điện Bản Vẽ; Công ty Thủy điện Đại Ninh; Công ty Thủy điện Đồng Nai; Công ty Thủy điện Sông Tranh; Công ty Nhiệt điện Uông Bí; Công ty Nhiệt điện Duyên Hải; Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn; Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 3; Ban Quản lý dự án Thủy điện 2; Ban Quản lý dự án Thủy điện 3.

+ Công ty con do Công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim- Hàm Thuận- Đa Mi.

+ Các công ty Cổ phần liên kết do công ty mẹ nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; Công ty Phát triển Điện lực Việt Nam; Công ty cổ phần EVN quốc tế; Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ; Công ty cổ phần Dịch vụ sửa chữa nhiệt điện miền Bắc.

- Hiện nay EVNGENCO1 đang thực hiện quyết toán các dự án nguồn điện (Nhiệt điện Duyên Hải 1; Nhiệt điện Duyên Hải 3; Nhiệt điện Uông Bí mở rộng; Nhiệt điện Nghi Sơn 1; Thủy điện Bản Vẽ; Thủy điện Sông Tranh 2; Thủy điện Đồng Nai 3; Thủy điện Đồng Nai 4) và thực hiện Quản lý dự án Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng.

Tổng công ty phát điện 1 là Công ty TNHH một thành viên, do EVN sở hữu 100% vốn điều lệ, hoạt động theo Luật doanh nghiệp, có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động, có chi nhánh, văn phòng

đại diện theo quy định của pháp luật... trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư vốn vào công ty con, các công ty liên kết...

- Tổng công ty Phát điện 1 có ngành nghề chính như sản xuất kinh doanh điện năng, cơ khí điện lực; đầu tư và quản lý vốn các dự án nguồn điện; lập đầu tư xây dựng tư vấn quản lý dự án, giám sát thi công xây lắp công trình... Ngoài ra, các Công ty mẹ còn được kinh doanh các ngành nghề liên quan đến ngành nghề chính như khai thác, chế biến kinh doanh nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất...

+ Tên giao dịch quốc tế: POWER GENERATION CORPORATION 1

+ Tên gọi tắt: EVNGENCO1

+ Loại hình doanh nghiệp: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM MỘT THÀNH VIÊN

## PHỤ LỤC IV

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019 (Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 201 của Chính phủ)

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 1  
MST: 5701662152

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /EVNGENCO1 - KH

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

#### I. TÌNH HÌNH SXKD- ĐTPT NĂM 2019

Cuối năm 2018 một số hồ thủy điện của Tổng công ty không tích được nước đến mực nước dâng bình thường như Đồng Nai 3 (thiếu hụt gần 4m), Bản Vẽ (thiếu hụt 1,3m). Trong năm 2019, lưu lượng nước về các hồ thủy điện thấp hơn so với cùng kỳ nhiều năm, tần suất nước về các hồ thủy điện đạt thấp, bình quân năm 2019: Bản Vẽ: 80%; Sông Tranh 72%, Đại Ninh 73% và Đồng Nai 3 80%. Vì vậy các nhà máy thủy điện chỉ được khai thác hạn chế, nhằm đảm bảo duy trì cấp nước hạ du. Các nhà máy nhiệt điện than được huy động cao để đáp ứng yêu cầu huy động của Trung tâm Điều độ quốc gia.

#### Năm 2019 Tổng công ty đạt được kết quả sau:

- Sản lượng điện sản xuất: Tổng sản lượng điện sản xuất của toàn Tổng công ty đạt **37.652 triệu kWh**, đạt 101,18 % kế hoạch năm, bằng 116% so với cùng kỳ năm 2018. Chi tiết như sau:

#### Sản lượng điện sản xuất năm 2019

Nội dung	Kế hoạch (triệu kWh)	Thực hiện (triệu kWh)	So sánh với KH (%)
<b>Công ty mẹ</b>	<b>26.291</b>	<b>26.933</b>	<b>102,44</b>
Thủy điện	3.952	3.346	103,97
Nhiệt điện	22.339	23.587	102,23
<b>Công ty con và liên kết</b>	<b>10.923</b>	<b>10.719</b>	<b>98,13</b>
Thủy điện	3.197	3.137	98,12
Nhiệt điện	7.726	7.582	98,13
<b>Tổng công ty</b>	<b>37.214</b>	<b>37.652</b>	<b>101,18</b>

- Tổng doanh thu của Tổng công ty là **39.781 tỷ đồng**;

- Lợi nhuận trước thuế là **1.345 tỷ đồng** (Theo báo cáo hợp nhất).

## **II. KẾ HOẠCH SXKD- ĐTPT NĂM 2020 TẠI CÔNG TY MẸ**

Theo Quyết định số 142/QĐ-EVN ngày 31/1/2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, cụ thể:

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

- Kế hoạch sản lượng điện sản xuất: **27.630 triệu kWh.**
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm 2020:
  - + Tổng doanh thu: 38.622 tỷ đồng,
  - Trong đó: Doanh thu SXĐ: 37.981 tỷ đồng;
  - Doanh thu hoạt động tài chính: 549 tỷ đồng;
  - Thu nhập khác: 92 tỷ đồng.
- + Tổng lợi nhuận dự kiến: 910 tỷ đồng.

### **2. Kế hoạch đầu tư phát triển**

Kế hoạch đầu tư các dự án năm 2020 tại Công ty mẹ : 12.350 tỷ đồng, trong đó:

- + Đối với công trình Tập đoàn đầu tư: 2.142 tỷ đồng;
- + Đối với công trình EVNGENCO1 đầu tư: 10.207 tỷ đồng;

## **III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **Các giải pháp thực hiện:**

#### **1. Giải pháp về tài chính:**

- Xây dựng kế hoạch tài chính tối ưu trong năm, thông qua việc sử dụng có hiệu quả dòng tiền tại các đơn vị nhằm đảm bảo tối ưu trong hoạt động SXKD và đầu tư phát triển. Thực hiện tiết kiệm chi phí trong sản xuất điện.
- Hệ số bảo toàn vốn của Công ty mẹ đảm bảo >1 (TCT luôn đảm bảo hoạt động SXKD các năm có lãi, không làm suy giảm vốn chủ sở hữu).
- Tăng cường công tác quản trị hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

#### **2. Giải pháp về sản xuất:**

Để thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Tập đoàn giao tại Quyết định số 142/QĐ-EVN ngày 31/1/2020, Tổng công ty đưa ra các giải pháp cụ thể sau:

- Hàng tháng trên cơ sở bám sát tình hình thời tiết, thủy văn, tình hình vận hành thị trường điện để khai thác, vận hành các nhà máy Thủy điện có hiệu quả.
- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vận hành các tổ máy an toàn, ổn định, đáp ứng yêu cầu huy động của A0.
- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị phục vụ công tác BDSC dự phòng, sự cố; Thực hiện đúng tiến độ và chất lượng công tác sửa chữa lớn.

- Đảm bảo cung ứng đủ than cho vận hành (bao gồm các nhà máy sử dụng than trong nước và nhập khẩu).

- Nâng cao trình độ, tay nghề đội ngũ vận hành, sửa chữa tại các nhà máy. Rút ngắn thời gian sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo chất lượng công trình.

- Nâng cao năng suất bốc dỡ than tại Trung tâm Điện lực Duyên Hải.

### **3. Giải pháp về nguồn nhân lực:**

- Tiếp tục thực hiện giải quyết lao động dôi dư, khuyến khích lao động nghỉ việc trước tuổi nghỉ hưu nghỉ việc nhận trợ cấp, hỗ trợ của Tổng công ty.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện, chú trọng trong công tác đào tạo dự phòng các chức danh vận hành, sửa chữa và chương trình đào tạo chuyên sâu, định hướng phát triển chuyên gia vận hành, sửa chữa bảo dưỡng trong Tổng công ty.

### **4. Giải pháp đầu tư xây dựng:**

- Bám sát công trường, quyết liệt điều hành và phối hợp giải quyết kịp thời các vướng mắc trên công trường nhằm đảm bảo hoàn thành chạy tin cậy và cấp PAC dự án Duyên Hải 3 mở rộng trong tháng 4/2020.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, bám sát các cấp có thẩm quyền để sớm hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư dự án theo kế hoạch.

- Giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc trong công tác quyết toán. Hoàn thành công tác quyết toán các công trình thuộc Tổng công ty.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH  
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch</b>
<b>Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu</b>			
<b>1</b>	<b>Sản lượng điện sản xuất</b>	<b>Triệu kWh</b>	<b>30.345</b>
-	Công ty mẹ		27.630
-	Công ty con		2.715
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>40.476</b>
-	Công ty mẹ		38.622
-	Công ty con		1.854
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.651</b>
<b>4</b>	<b>Tổng vốn đầu tư EVNGENCO1 Công ty mẹ</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>12.350</b>
-	Dự án do Tổng công tư vấn QLDA	Tỷ đồng	2.142
-	Dự án do Tổng công ty đầu tư	Tỷ đồng	10.208



## PHỤ LỤC V

### BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 1  
MST: 5701662152

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /EVNGENCO1- KH

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

#### 1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

##### a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

Sau 3 năm hoạt động từ 2017- 2019, Tổng công ty Phát điện 1 đạt được những kết quả như sau:

#### BIỂU TỔNG HỢP SẢN LƯỢNG ĐIỆN SẢN XUẤT CỦA TỔNG CÔNG TY

*Đơn vị tính: Triệu kWh*

Đơn vị	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Thực hiện 3 năm		TH/KH 3 năm (%)
	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	
<b>Đơn vị HTPT</b>	<b>18.560</b>	<b>17.312</b>	<b>24.273</b>	<b>21.797</b>	<b>26.291</b>	<b>26.933</b>	<b>69,124</b>	<b>66,042</b>	<b>95.54</b>
- Thủy điện	3.478	5.875	3.485	4.564	3.218	3.3463	10,181	13,785	135.40
- Nhiệt điện	15.081	11.436	20.788	17.233	23.073	23.588	58,942	52,257	88.66
<b>Công ty con</b>	<b>2.720</b>	<b>3.396</b>	<b>2.725</b>	<b>3.123</b>	<b>2.665</b>	<b>2.731</b>	<b>8,110</b>	<b>9,250</b>	<b>114.06</b>
- Đa Nhiệm-Hàm Thuận-Đa Mì	2720	3.396	2.725	3.123	2.665	2.731	8,110	9,250	114.06
<b>Các công ty CP liên kết</b>	<b>7.729</b>	<b>6.402</b>	<b>7.279</b>	<b>7.534</b>	<b>8.258</b>	<b>7.988</b>	<b>23,266</b>	<b>21,931</b>	<b>94.26</b>
- Thủy điện	529	611	529	553	532	406	1,590	1,576	99.12
Phát triển Điện lực Việt Nam	529	611	529	553	532	406	1,590	1,576	99.12
- Nhiệt điện	7.200	5.792	6.750	6.981	7.726	7.582	21,676	20,355	93.91
Nhiệt điện Quảng Ninh	7.200	5.792	6750	6.981	7.726	7.582	21,676	20,355	93.91
<b>Tổng cộng</b>	<b>29.009</b>	<b>27.110</b>	<b>31.555</b>	<b>32.454</b>	<b>37.214</b>	<b>37.652</b>	<b>100,500</b>	<b>97,223</b>	<b>96.74</b>

## BIỂU TỔNG HỢP LỢI NHUẬN CỦA TỔNG CÔNG TY

Chỉ tiêu	Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019		
	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%
Sản lượng điện thương phẩm (triệu kWh)	19.573	19.716	100,7	25.097	23.511	93,68	26.855	27.850	103,7
Tổng lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	1.118	955	85	1.603	998	62	1832	1345	73,43

*(Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất)*

### ***b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:***

- Giai đoạn 2017-2019, Tổng công ty Phát điện 1 đã tập trung quyết toán các dự án đã hoàn thành và tiếp tục thực hiện các dự án đang xây dựng theo kế hoạch Tập đoàn giao. Trên cơ sở kế hoạch đầu tư xây dựng Tập đoàn giao hàng năm, Tổng công ty đã tổ chức điều hành các dự án nguồn điện, đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ và đạt khối lượng đầu tư xây dựng được giao, hoàn thành đưa dự án vào vận hành góp phần cung cấp điện cho cả nước. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng nguồn điện trong giai đoạn 2017-2019 như sau:

- ✓ Cuối tháng 3/2017 hai tổ máy của Duyên Hải 3 đưa vào vận hành thương mại với công suất 1.245MW.
- ✓ Tổng công ty thực hiện quyết toán giai đoạn và quyết toán từng phần các dự án đã đi vào vận hành, đáp ứng tiến độ và yêu cầu của Tập đoàn giao
- ✓ Tình hình thực hiện vốn đầu tư xây dựng trong giai đoạn 2017-2019 những dự án do Tổng công ty làm chủ đầu tư như sau:

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)

TT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Tổng cộng
	<b>Tổng cộng</b>	13.330	11.663	11.579	<b>36.572</b>
1	Trả nợ gốc, lãi vay	6.993	9.428	9.616	<b>26.037</b>
2	Đầu tư thuần	6.337	2.335	1.963	<b>10.635</b>

### ***c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...)***

- Năm 2017, các tổ máy của dự án Duyên Hải 3 đưa vào vận hành thương mại;

- Ngày 31/12/2017 Tổng công ty tiếp nhận Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn từ Tập đoàn;

- Dự án Thủy điện Đa Nhim mở rộng kế hoạch vận hành vào tháng 12/2018;

- Dự án Nhà máy điện mặt trời Đa Mi đã đưa vào vận hành thương mại từ tháng 6/2019.

***d) Khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.***

**✓ Những thuận lợi:**

- Nền kinh tế xã hội ngày càng phát triển hơn, tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, an ninh quốc phòng được giữ vững.

- Năm 2017 có thủy văn thuận lợi, lưu lượng nước về các hồ thủy điện cao hơn so với cùng kỳ nhiều năm góp phần Tổng công ty hoàn thành kế hoạch được giao.

- Năm 2018, các nhà máy thủy điện đã đạt mức nước dâng bình thường vào cuối năm 2017, đã giải quyết thành công 290 lao động dôi dư tại nhiệt điện Uông Bí.

- Năm 2019 các nhà máy thủy điện, Nghi Sơn đạt hệ số khả dụng cao, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2019 được giao.

- Tổng công ty nhận được sự quan tâm sâu sát chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời những khó khăn của các Bộ, ban ngành cũng như Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

**✓ Những khó khăn, thách thức:**

- Năm 2018: Đã xảy ra các sự cố liên quan tới chất lượng thiết bị tại các tổ máy trong TTĐL Duyên Hải; sự cố công trục tua bin tổ máy 300 MW tại nhiệt điện Uông Bí; sự cố cháy tháp hấp thụ FGD dự án DH3 mở rộng gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất của Tổng công ty.

- Đến 31/12/2018, mức nước một số hồ thủy điện chưa đạt tích ở mức nước dâng bình thường. Trong năm 2019, lưu lượng nước về các hồ thủy điện đạt thấp so với nhiều năm (tần suất trung bình từ 72-80%),

- Công tác nạo vét luồng của Trung tâm Điện lực Duyên Hải vẫn còn khó khăn khi pháp lý việc nạo vét luồng chung chưa được các cơ quan chức năng chấp thuận.

***đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai***

**✓ Triển vọng:**

- Do tình hình kinh tế nước ta ngày càng phát triển nên nhu cầu sử dụng điện năng phục vụ cho các hoạt động sản xuất và đời sống chính trị trong toàn quốc sẽ tăng cao, dự kiến nhu cầu phụ tải năm 2020 sẽ cao hơn năm 2019.

**✓ Mục tiêu**

- Tổng công ty Phát điện 1 phần đầu hoàn thành tốt kế hoạch Tập đoàn giao năm 2020, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi.

- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, thu nhập đảm bảo, ổn định, đời sống được nâng cao hơn.

- Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại Tổng công ty, từng bước lành mạnh hóa tình hình tài chính và cổ phần hóa thành công Tổng công ty

✓ **Công tác chuẩn bị trong tương lai nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cho Tổng công ty Phát điện 1**

- Các tổ máy đảm bảo vận hành an toàn, ổn định đáp ứng yêu cầu huy động A0. Đảm bảo cung ứng đủ than cho các nhà máy nhiệt điện vận hành. Nâng cao năng suất bốc dỡ than tại Trung tâm Điện lực Duyên Hải.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, tổ chức thí nghiệm hiệu chỉnh, vận hành tối ưu các tổ máy, giảm suất tiêu hao than, dầu và điện tự dùng trong sản xuất điện.

- Thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Hoàn thành công tác cổ phần hóa theo kế hoạch được phê duyệt.

**BIỂU SỐ 1**

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm 2020
<b>1</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu sản xuất</b>					
a)	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	20.708	24.919	29.664	30.345
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>25.993</b>	<b>34.768</b>	<b>39.781</b>	<b>40476</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>955</b>	<b>998</b>	<b>1.345</b>	<b>1.854</b>
<b>4</b>	<b>Nộp ngân sách (đã nộp)</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.986</b>	<b>3.891</b>	<b>3.951</b>	
<b>5</b>	<b>Kế hoạch ĐTPT</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>6.337</b>	<b>2.335</b>	<b>1.963</b>	<b>745</b>
a)	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng				
b)	- Vốn vay	Tỷ đồng	6.262	1.991	1.584	638
c)	- Vốn khác	Tỷ đồng	75	244	379	107
<b>6</b>	<b>Lao động bình quân</b>	<b>Người</b>	<b>2.869</b>	<b>3.032</b>	<b>2.762</b>	<b>2.851</b>
<b>7</b>	<b>Tổng quỹ lương</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>612.34</b>	<b>659.59</b>	<b>682.01</b>	<b>700.58</b>
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	6.80	8.13	2.31	5.31
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	605.54	651.46	679.7	695.27

## 2. Tình hình đầu tư tại các công ty con

- Danh sách các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ:

- ✓ Tên công ty: Công ty CP Thủy điện Đa Nhim- Hàm Thuận- Đa Mi (ĐHĐ):
  - + Vốn điều lệ: 4.224 tỷ đồng.
  - + Tỷ lệ vốn góp của EVNGENCO1: 99,93%.
  - + Tổng vốn đầu tư của EVNGENCO1 tại ĐHD: 4.221 tỷ đồng.
- ✓ Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của DHD

+ Công ty CPTĐ Đa Nhim- Hàm Thuận- Đa Mi hiện đang quản lý vận hành 14 tổ máy phát điện với tổng công suất 684,5 MW.

+ Năm 2017,2018,2019 Công ty đã thực hiện tốt chiến lược chào giá trên thị trường điện nên kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đều đạt vượt kế hoạch đề ra.

+ Đưa dự án Điện Mặt trời vào vận hành thương mại từ tháng 6/2019 với công suất 47,5 MW.

+ Công ty đang thực hiện đầu tư dự án mở rộng nhà máy Thủy điện Đa Nhim với công suất 80MW, đã vận hành 45MW, dự kiến vận hành thương mại toàn bộ dự án trong năm 2021.

+ Đánh giá tình hình tài chính của DHD: Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, Công ty có khả năng trả nợ gốc vay và hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

**BIỂU SỐ 2**

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2017			Thực hiện năm 2018			Thực hiện năm 2019			Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2020)		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Vốn thực góp (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Vốn thực góp (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Vốn thực góp (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Vốn thực góp (Tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)												
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối												
	Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.224	99,93	4.221	4.224	99,93	4.221	4.224	99,93	4.221	4.224	99,93	4.221

## PHỤ LỤC VIII

### BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 1  
MST: 5701662152

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: EVNGENCO1 - KH

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

## I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP NĂM 2020

### 1. Hội đồng thành viên:

#### BIỂU 1: THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp (năm)	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại CTy khác				
1	Ông Nguyễn Tiên Khoa	1969	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT		Kỹ sư thủy văn Thạc sỹ thủy điện Cử nhân Tài chính ngân hàng	26	+Từ 04/2008 đến ngày 31/12/2012 Phó trưởng ban QLDA Nhiệt điện 2, Tập đoàn Điện lực Việt Nam + Từ 01/2013 đến 12/2017: Phó Tổng giám đốc, Tổng công ty Phát điện 1 +Từ 01/2018 đến 2/2019: Chủ tịch, Tổng công ty Phát điện 1. - Từ 3/2019 đến nay: Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Phát điện 1	Phụ trách chung Hội đồng thành viên Tổng công ty Phát điện 1
2	Nguyễn Hữu Thịnh	1980	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Kỹ sư Tự động hóa, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	16	Từ 03/2009 ÷ 05/2011: Phó Trưởng ban Chuẩn bị sản xuất Nhà máy Thủy điện Bán Vẽ; + Từ 06/2011 ÷ 01/2013: Công tác tại Công ty Thủy điện Bán Vẽ, kinh qua các chức danh: Phó giám đốc Công ty, Phó giám đốc Công ty kiêm Phó Trưởng ban QLDA Thủy điện 2 (từ 12/2011); + Từ 02/2013 ÷ 02/2014: Phó Trưởng ban QLDA Nhiệt điện 2; + Từ 03/2014 ÷ 12/2017: Công tác tại Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1, kinh qua các chức danh: Phó giám đốc	Chi đạo, điều hành và quản lý chung mọi hoạt động của Tổng công ty

						<p>Công ty kiêm Phó Trưởng ban QLDA Nhiệt điện 2, Giám đốc Công ty kiêm Trưởng ban QLDA Nhiệt điện 2 (từ 01/2017);</p> <p>+ Từ 01/2018 đến 25/02/2018: Phụ trách Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn.</p> <p>+ Từ 26/02/2018 đến 2/2019: Giám đốc Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn.</p> <p>+ Từ 3/2019 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1</p>		
3	Ông Phùng Văn Sinh	1961	Thành viên HĐQT		Kỹ sư Hệ Thống điện, Kỹ sư cơ khí động lực	37	<p>- Từ 09/1988 đến 04/1994: Phó Quản đốc Phân xưởng Nhiên liệu, Thường vụ Đoàn Thanh niên, Nhà máy nhiệt điện Ungông Bí, Quảng Ninh.</p> <p>- Từ 05/1994 đến 11/2000: Quản đốc Phân xưởng Nhiên liệu, Phó bí thư Chi bộ Phân xưởng Nhiên Liệu, Nhà máy nhiệt điện Ungông Bí, Quảng Ninh.</p> <p>- Từ 12/2000 đến 02/2003: Trưởng phòng Vật tư nhiên liệu, Ủy viên BCH Đảng bộ, Nhà máy Nhiệt điện Ungông Bí, Quảng Ninh.</p> <p>- Từ 03/2003 đến 09/2003: Trưởng phòng Tổng hợp CBSX - Ban CBSX, Nhà máy Nhiệt điện Ungông Bí, Quảng Ninh.</p> <p>- Từ 10/2003 đến 03/2006: Phó trưởng Ban chuẩn bị Sản xuất, Nhà máy Nhiệt điện Ungông Bí mở rộng, Quảng Ninh.</p> <p>- Từ 04/2006 đến 7/2010: Phó giám đốc, Công ty Nhiệt điện Ungông Bí.</p> <p>- Từ 8/2010 đến 12/2012: Phó Giám đốc, Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ungông Bí.</p> <p>- Từ 01/2013 đến 4/2017: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, Kiêm Trưởng ban Kinh doanh Thị trường điện.</p> <p>- Từ 05/2017- 11/2018: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1.</p> <p>- Từ 12/2018 đến 17/01/2019: Phó Tổng giám đốc phụ trách Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty nhiệm kỳ 2015-2020.</p> <p>- Từ 17/01/2019 đến 02/2019: Phó Tổng giám đốc phụ trách Tổng công ty. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty.</p> <p>- Từ 3/2019 đến nay: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty.</p>	Phụ trách lĩnh vực sản xuất, vận hành các nhà máy điện



							Thành viên HĐTV Tổng công ty Phát điện 1	
4	Phạm Viết Hùng	1963	Thành viên HĐTV		Kỹ sư Thủy điện	34năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 12/1996 đến 07/1997: Trưởng ban Giám sát tác giả, Thủy điện Sông Hình</li> <li>- Từ 07/1997 đến 04/2001: Trưởng ban giám sát thi công, Công trình thủy điện Sông Hình</li> <li>- Từ 10/2002 đến 10/2005: Thư ký tổng hợp của Giám đốc, Công ty tư vấn xây dựng Điện 1</li> <li>- Từ 16/02/2009 đến 2/2019: Phó Trưởng Ban, Ban Quản lý đầu tư, Tập đoàn Điện lực Việt Nam</li> <li>- Từ 3/2019 đến nay: Thành viên HĐTV, Tổng công ty Phát điện 1</li> </ul>	Phụ trách công tác đầu tư xây dựng
5	Ông Nguyễn Quang Cường	1965	Thành viên HĐTV		Cử nhân tài chính tín dụng. Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	32	<ul style="list-style-type: none"> <li>+Từ 11/2002 đến 10/2009 Kế toán Trưởng Ban QLDA Thủy điện 1</li> <li>+Từ 11/2009 đến 7/2011 Kế toán trưởng Ban QLDA Thủy điện Trung Sơn</li> <li>+Từ 08/2011 đến 01/2015 Kiểm soát viên chuyên trách Công ty TNHH MTV thủy điện Trung Sơn</li> <li>+ Từ 02/2015 đến 3/2019: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1.</li> </ul>	Phụ trách lĩnh vực kinh tế tài chính
6	Ông Nguyễn Tiên Chương	1963	Phó Tổng Giám đốc		Kỹ sư hệ thống điện Thạc sỹ quản trị kinh doanh	34	<ul style="list-style-type: none"> <li>+Từ 12/2003 - 6/2004: Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng ban chuẩn bị sản xuất thủy điện Tuyên Quang.</li> <li>+Từ tháng 6/2004 - 9/2005: Phó Trưởng ban CBSX thủy điện Tuyên Quang kiêm Phó Giám đốc Nhà máy Thủy điện Thác Bà.</li> <li>+Từ 10/2005 - 6/2007: Phó Trưởng ban QLDA thủy điện 1 kiêm Trưởng ban Chuẩn bị sản xuất thủy điện Tuyên Quang.</li> <li>+Từ ngày 16/6/2007 Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang</li> <li>+Từ 23/10/2008 đến 12/2012 Bí thư chi bộ, Bí thư nhiệm kỳ 2008-2013, Công ty Thủy điện Tuyên Quang.</li> <li>+Từ 01/01/2013 đến nay Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát điện 1</li> </ul>	Phụ trách lĩnh vực quản lý vận hành các nhà máy thủy điện; công tác an toàn, môi trường
7	Ông Nguyễn Nam Thắng	1972	Phó Tổng Giám		Kỹ sư Hệ thống		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Từ 9/1998 đến 3/2000: Giám đốc Marketing, Văn phòng đại diện hãng Ansaldo Energia (Italia)</li> </ul>	Phụ trách lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng; quản lý vận hành các nhà máy

			đốc		điện, Cử nhân Luật, Thạc sĩ Kinh tế năng lượng	26	tại Hà Nội; + Từ 10/2007 đến 02/2015: Công tác tại Công ty cổ phần EVN Quốc tế, kinh qua các chức vụ: Phó Tổng giám đốc, Người đại diện vốn của EVNGENCO1 tại Công ty, Tổng giám đốc, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc; + Từ 2/2015 đến 12/2017: Người đại diện vốn của EVNGENCO1, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Bí thư Đảng bộ Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh. + Từ 01/2018 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1	nhiệt điện
8	Trần Việt Anh	1978			Kỹ sư, Thạc sĩ, Tiến Sĩ Hệ thống điện; Cử nhân, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân ngoại ngữ	20 năm	- Từ 11/2010 đến 01/2013: Phó Trưởng ban Quan hệ quốc tế, Tập đoàn Điện lực Việt Nam; - Từ 02/2013 đến 05/2013: Phó Trưởng ban Tổng hợp, kiêm Thư ký Chủ tịch HĐTV EVN; - Từ 06/2013 đến 09/2013: Phó Trưởng ban phụ trách ban Tổng hợp, kiêm Thư ký Chủ tịch HĐTV EVN; - Từ 10/2013 đến 01/2017: Trưởng ban Tổng hợp, Tập đoàn Điện lực Việt Nam; - Từ 02/2017 đến 14/02/2019: Trưởng ban Chiến lược Phát triển, Tập đoàn Điện lực Việt Nam; - Từ 15/02/2019 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1	Phụ trách lĩnh vực thị trường điện, lao động tiền lương, đào tạo
9	Nguyễn Mạnh Huân	1974	Kế toán trườn g		Cử nhân Kế toán; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	25	+ Từ 11/2015 đến 09/2016: Phó trưởng Ban TC-KT, Tổng công ty Phát điện 1; + Từ 10/2016 đến 12/2017: Trưởng Ban TC-KT, Tổng công ty Phát điện 1. + Từ 01/2018 đến nay: Kế toán trưởng Tổng công ty Phát điện 1	Từ ngày 01/2018 là Kế toán trưởng Tổng công ty Phát điện 1 Phụ trách lĩnh vực tài chính, kế toán

## 2. Ban kiểm soát/kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên như sau:

- Ông Nguyễn Trung Khang– Kiểm soát viên chuyên trách;
- Ông Vũ Thế Vinh - Kiểm soát viên không chuyên trách;
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm soát viên không chuyên trách (từ tháng 1/2019 đến tháng 31/8/2019);
- Bà Đoàn Thị Dung- Kiểm soát viên không chuyên trách từ 1/9/2019 đến nay).

### **3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng**

Theo Quyết định số 58/QĐ-EVN ngày 27/3/2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 cho người quản lý Tổng công ty Phát điện 1 là **2.310 triệu đồng**.

### **4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý**

- Các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp.
- Tổng công ty Phát điện 1 luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm, tinh thần nhiệt tình với công việc, mọi hành động luôn vì con người.
- Luôn thực hiện đúng quy định của chính sách pháp luật, luôn trung thực, công tâm, minh bạch.

### **5. Về quản lý rủi ro: Không có**

## **II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP**

### **BIỂU SỐ 2: CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CSH NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP**

<b>TT</b>	<b>Số ký hiệu</b>	<b>Ngày VB</b>	<b>Nội dung</b>
1	68/CT-EVN	07/01/2019	Chỉ thị triển khai thực hiện KH năm 2019
2	40/QĐ-EVN	09/01/2019	Về việc giao kế hoạch SXKD-Tài chính-ĐT XD năm 2019 cho Tổng công ty Phát điện 1
3	29/QĐ-EVN	11/2/2019	Ban hành Quy chế về công tác SXKD điện trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam
4	31/QĐ-EVN	18/2/2019	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Cảng biển Trung tâm Điện lực Duyên Hải
5	202/QĐ-EVN	14/2/2019	Về việc áp dụng kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu vào công tác đấu thầu trong Tập đoàn Điện lực Quốc Gia Việt Nam
6	35/QĐ-EVN	25/2/2019	Về việc phê duyệt, ban hành Bộ định mức dự toán bảo trì phân
7	295/QĐ-EVN	12/3/2019	Về việc thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ cấp cơ sở năm 2019 trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam
8	1523/EVN-TCNS	27/3/2019	Giao cán bộ thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn
9	373/QĐ-EVN	27/03/2019	về việc ban hành Quy trình đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng mua bán điện trong Tập đoàn Điện lực

			Quốc gia Việt Nam
10	527/QĐ-EVN	25/4/2019	Phê duyệt dự toán chi phí tổ chức Hội thảo chuyên gia về Hệ thống DCS trong Nhà máy thủy điện
11	579/QĐ-EVN	10/5/2019	Kiểm tra công tác đấu thầu, SCL TSCĐ, quản lý, sử dụng và thanh xử lý VTTB tại Công ty Nghiệt điện Duyên Hải thuộc Genco1
12	700/QĐ-EVN	29/5/2019	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án: Cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Duyên Hải
13	1049/QĐ-EVN	24/7/2019	QĐ ban hành Bảng chấm điểm chỉ tiêu hiệu quả 2019 - GENCO1
14	897/QĐ-EVN	08/7/2019	Về việc ban hành “Hướng dẫn sửa chữa bảo dưỡng tập trung vào độ tin cậy thiết bị cho các nhà máy thủy điện trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam”
15	869/QĐ-EVN	28/6/2019	Quy trình thí điểm về cung cấp các dịch vụ điện theo phương thức điện tử trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam
16	4939/EVN-KH	18/9/2019	Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa EVNGENCO1
17	1725/QĐ-EVN	22/11/2019	Phê duyệt lịch sửa chữa của các Công ty phát điện năm 2020
18	1955/QĐ-EVN	27/12/2019	Về việc ban hành Chương trình xây dựng Quy chế quản lý nội bộ của EVN năm 2020
19	2001/QĐ-EVN	31/12/2019	Về việc ban hành Quy định thẩm tra và cấp tiền thanh toán tiền mua điện, dịch vụ truyền tải điện trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam

### **III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

#### **1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên**

- Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp liên quan đến chiến lược phát triển trung và dài hạn; kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng hàng năm; công tác tổ chức, cán bộ.

- Tham gia các cuộc họp giao ban tháng, quý, năm ...chuyên đề do Tổng Giám đốc chủ trì.

#### **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc**

- Giám sát thông qua tổ chức Đảng.

- Giám sát thông qua các ban chỉ đạo chuyên môn: Thực hiện dân chủ cơ sở...Giám sát thông qua việc Chủ tịch tham dự các buổi họp giao ban và các cuộc họp chuyên đề khác do Tổng Giám đốc chủ trì.

- Giám sát thông qua việc thực hiện đúng quy định trong Điều lệ, quy chế quản lý nội bộ, nhất là quy chế phân cấp và quan hệ làm việc giữa Chủ tịch và Tổng Giám đốc.

- Giám sát thông qua các hoạt động kiểm soát nội bộ.

### 3. Các quyết định của Chủ tịch công ty

#### **BIỂU 4: THỐNG KÊ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT**

*(Các quyết định quan trọng có tác động đến hoạt động SXKD và ĐT trong Tổng công ty)*

TT	Ngày VB	Số ký hiệu	Trích yếu
1	2/1/2019	03/QĐ- EVNGENCO1	QĐ Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Phát điện
2	7/1/2019	10/QĐ- EVNGENCO1	Về việc ban hành Quy định phân phối tiền thưởng An toàn điện trong Tổng công ty Phát điện 1
3	11/1/2019	16/QĐ- EVNGENCO1	phê duyệt Chương trình làm việc của Chủ tịch Tổng công ty năm 2019
4	31/1/2019	41/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính - đầu tư xây dựng năm 2019 của Tổng công ty Phát điện 1
5	21/2/2019	67/QĐ- EVNGENCO1	Về việc ban hành chương trình công tác kiểm toán giám sát năm 2019 của EVNGENCO1
6	22/2/2019	72/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt Kế hoạch chi phí SXKD năm 2019 (lần 1) cho các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Phát điện 1
7	26/2/2019	75/QĐ- EVNGENCO1	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo việc thoái vốn của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần
8	28/2/2019	85/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt Kế hoạch chi phí sản xuất kinh doanh điện năm 2019 (lần 2) cho các đơn vị HTPT Tổng công ty Phát điện 1
9	28/2/2019	85.1/QĐ- EVNGENCO1	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định phân phối tiền thưởng An toàn điện trong Tổng công ty Phát điện 1
10	4/3/2019	88/QĐ-	Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng thành viên

		EVNGENCO1	Tổng công ty Phát điện 1
11	7/3/2019	91/QĐ- EVNGENCO1	Về việc Thành lập Ban Chỉ đạo việc cung cấp than cho các Nhà máy Nhiệt điện trong Tổng công ty Phát điện 1
12	22/3/2019	107/QĐ- EVNGENCO1	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo quyết toán vốn đầu tư các dự án, công trình thuộc Tổng công ty Phát điện 1
13	26/3/2019	113/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua than nhập khẩu cho Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1 năm 2019-2020
14	26/3/2019	116/QĐ- EVNGENCO1	Về việc ban hành Quy định phân cấp và quan hệ làm việc giữa Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1
15	29/3/2019	120/QĐ- EVNGENCO1	Về việc duyệt quyết toán quỹ tiền lương SXĐ thực hiện năm 2018 cho các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 1
16	29/3/2019	126/QĐ- EVNGENCO1	Về việc giao cán bộ thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn
17	10/4/2019	152/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phân cấp phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của các gói thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh cho các đơn vị trực thuộc Tổng công ty Phát điện 1
18	17/4/2019	157/QĐ- EVNGENCO1	V/v thành lập đoàn kiểm toán nội bộ TH kiểm toán chi phí SXKD CTTĐ Bản Vẽ năm 2019
19	19/4/2019	164/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt KHLCNT các gói thầu cung cấp dịch vụ về Bảo hiểm cháy, nổ tài sản bắt buộc năm 2019 cho Tổng công ty Phát điện 1
20	19/4/2019	165/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt KHLCNT mua than nhập khẩu giai đoạn 2019-:-2020 phục vụ vận hành thương mại Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 (đợt 3)
21	23/4/2019	169/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phân công nhiệm vụ trong Hội đồng thành viên Tổng công ty Phát điện 1
22	2/5/2019	179/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ diện EVNGENCO1 quản lý giai đoạn 2019 - 2020 và 2020 - 2025
23	2/5/2019	180/QĐ-	Về việc phê duyệt bổ sung danh mục SCL năm

		EVNGENCO1	2019 và danh mục nợ vét luồng tàu Cảng biển – NMNĐ Nghi Sơn 1 năm 2020
24	5/9/2019	187/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn danh sách ngân các nhà cung cấp than nhập khẩu cho gói thầu “Mua than nhập khẩu giai đoạn 2019 – 2020 phục vụ vận hành thương mại NMNĐ Duyên Hải 3”
25	31/5/2019	209/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 04-DH3NH-2019: Mua than nhập khẩu phục vụ vận hành thương mại NMNĐ Duyên Hải 3
26	01/8/2019	290/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính - Tổng công ty Phát điện 1
27	12/8/2019	300/QĐ- EVNGENCO1	Về việc ban hành Quy định phân cấp trong Tổng công ty Phát điện 1
28	22/8/2019	308/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt KHLCNT Mua than nhập khẩu giai đoạn 2019-2020 phục vụ vận hành thương mại NMNĐ Duyên Hải 3 (đợt 4)
29	30/8/2019	324/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt KH luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch giai đoạn 2019 - 2021 và 2021 – 2026
30	9/6/2019	339/QĐ- EVNGENCO1	về việc công bố Danh mục các Quy chế quản lý nội bộ tại Tổng công ty năm 2019
31	27/9/2019	372/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn
32	27/11/2019	459/QĐ- EVNGENCO1	Về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc xây dựng Bộ tiêu chuẩn năng lực trong Tổng công ty Phát điện 1
33	16/12/2019	483/QĐ- EVNGENCO1	Về việc cử Người đại diện vốn của EVNGENCO1 tham gia quản lý, điều hành tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh
34	31/12/2019	498/QĐ- EVNGENCO1	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2 Nhập khẩu than anthracite đốt thử nghiệm cho NMNĐ Duyên Hải 1

## IV. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT/KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

### 1. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát/kiểm soát viên

- Kiểm soát viên do Tập đoàn cử Tại Tổng công ty Phát điện 1 gồm 03 thành viên. Trong đó 01 kiểm soát viên chuyên trách, phụ trách chung và 02 kiểm soát viên kiêm nhiệm. Các Kiểm soát viên hoạt động trên cơ sở các Quy chế quản lý nội bộ có liên quan và Chương trình kiểm toán nội bộ hàng năm được Tập đoàn phê duyệt.

Ban Kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính hoạt động theo các Quyết định do EVNGENCO1 ban hành. Ban KTGS phối hợp các Ban chuyên môn xây dựng Kế hoạch kiểm soát phù hợp và nhất thể hóa các nội dung kiểm soát chuyên đề của các Ban chuyên môn đảm bảo tránh chồng chéo và tiết kiệm nhân lực. Đồng thời phối hợp tham gia các đợt kiểm soát của Kiểm soát viên EVNGENCO1 để nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát.

### 2. Các báo cáo của Ban Kiểm soát/kiểm soát viên

#### BIỂU SỐ 5: THỐNG KÊ BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT/KIỂM SOÁT VIÊN (Các báo cáo quan trọng có tác động đến hoạt động SXKD và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số báo cáo	Ngày tháng	Nội dung
<b>I</b>	<b>Kiểm soát viên EVNGENCO1</b>		
1	17/EVNGENCO1-KSV	23/7/2019	Kiểm soát chuyên đề kinh doanh Thị trường điện
2	348/EVN-KTGS	27/8/2019	Kiểm toán công tác TCNS&LĐTL tại EVNGENCO1
3	28/EVNGENCO1-KSV	17/10/2019	Kiểm soát chi phí SXKD tại Công ty Nhiệt điện Duyên Hải
<b>II</b>	<b>Ban KTGS – EVNGENCO1</b>		
1	Giám sát tài chính EVNGENCO1 và các đơn vị có cổ phần vốn góp		
	143/BC-EVNGENCO1	05/4/2019	Báo cáo giám sát tài chính năm 2018 tại CTCP Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi



	144/BC- EVNGENCO1	05/4/2019	Báo cáo tình hình đầu tư vốn của EVN vào EVNGENCO1 năm 2018
	162/BC- EVNGENCO1	18/4/2019	Báo cáo kết quả giám sát tài chính tại công ty con, công ty liên kết năm 2018
	160/BC- EVNGENCO1	18/4/2019	Báo cáo đánh giá tình hình tài chính EVNGENCO1 năm 2018
	274/BC- EVNGENCO1	25/7/2019	Báo cáo đánh giá tình hình tài chính EVNGENCO1 6 tháng đầu năm 2019
	275/EVNGENCO1- KTGS	25/7/2019	Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2019 tại EVNGENCO1
	276/EVNGENCO1- KTGS	25/7/2019	Báo cáo tình hình đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, đầu tư tài chính 6 tháng đầu năm 2019
	277/BC- EVNGENCO1	25/7/2019	Báo cáo kết quả giám sát tài chính tại công ty con, công ty liên kết 6 tháng năm 2019
	278/EVNGENCO1- KTGS	25/7/2019	Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2019 tại CTCP Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi
2	422/EVNGENCO1- KTGS	13/11/2019	Kiểm toán chi phí SXKD CTTĐ Bản Vẽ
3	469/TB- EVNGENCO1	03/12/2019	Kiểm tra khắc phục tồn tại sai KTNB tại CTCP NĐ Quảng Ninh
4	499/TB- EVNGENCO1	31/12/2019	Kiểm toán chi phí SXKD CTTĐ Sông Tranh
5	500/TB- EVNGENCO1	31/12/2019	Kiểm toán nội bộ CTNĐ Uông Bí

## V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

**BIỂU SỐ 6. THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**  
(Các giao dịch quan trọng có tác động đến hoạt động SXKD và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)		Ghi chú
			Năm 2018	Năm 2019	
<b>I</b>	<b>Công ty mẹ</b>				
	Tập đoàn Điện lực Việt Nam				
		Vay	1.048	1.457,7	
		Lãi vay	2.778	3.271	
		Mua điện	166,7	212,8	
<b>II</b>	<b>Các bên liên quan khác</b>				
1	Công ty Mua bán điện- Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Bán điện	34.339	39.506	
2	Công ty Tài chính CP Điện lực	Vay + lãi vay	398	193	
3	Trung tâm Công nghệ thông tin - EVN	CP dịch vụ	126	299	
4	Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 2	XDCB	27	24	
5	Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 3	XDCB	26	12	
6	Tổng công ty Điện lực Miền Nam	Bán điện	61,5	68	
7	Chủ tịch	Tiền lương, thưởng	0,49	0,24	
8	Các thành viên còn lại của HĐQT	Tiền lương, thưởng		0,17	
9	Ban Tổng Giám đốc	Tiền lương, thưởng	2,2	1,39	
10	Ban Kiểm soát	Thù lao	0,595	0.299	



## **PHỤ LỤC X**

### **BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**  
**MST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày tháng năm 2020*

#### **I.1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

##### **a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động căn cứ theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp căn cứ theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

##### **b) Chính sách phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

Thực hiện theo Quy định phân phối tiền lương sản xuất, kinh doanh điện trong Công ty mẹ - Tổng công ty, ban hành kèm theo Quyết định số 239/QĐ-EVNGENCO1 ngày 26/6/2018 của Tổng công ty Phát điện 1.

## 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

### BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2018	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		TCT Đặc biệt	TCT Đặc biệt	TCT Đặc biệt
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	2842	2762	2851
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	19.267	20.487	20.301
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	584.838	678.441	683.261
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		89.412	88.573
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	19.267	20.487	20.301
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	10	10	10
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,4	29,4	29,5
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	3118	2072	5310
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng	25,98	17,26	44,25
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	98	153	165
6	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	26,8	18,54	45,6